

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 28/03/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28205100406	Đặng Thị Phương Anh	08/12/2004	Thừa Thiên Huế	31SHT9						
2	29208242813	Nguyễn Lê Xuân Anh	03/08/2004	Đắk Nông	31SHT9						
3	28205106995	Nguyễn Thị Trang Đài	29/01/2004	Khánh Hòa	31SHT9						
4	28214645961	Đoàn Nguyễn Công Đại	14/10/2004	Quảng Nam	31SHT9						
5	28212301471	Nguyễn Huỳnh Phong	22/10/2004	Cần Thơ	31SHT9						
6	29218227364	Phạm Văn Anh Đức	10/11/2005	Quảng Trị	31SHT9						
7	29216654109	Nguyễn Tấn Hậu	20/11/2005	Quảng Nam	31SHT9						
8	28212304026	Đỗ Thế Hiền	12/02/2004	Quảng Ngãi	31SHT9						
9	28212304632	Trần Trung Hiếu	25/02/2004	Đắk Lắk	31SHT9						
10	28212353285	Đặng Quang Nhật	19/05/2004	Ninh Bình	31SHT9						
11	28205103847	Võ Hoàng Ny	21/09/2004	Quảng Ngãi	31SHT9						
12	28215133276	Lê Bá Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	31SHT9						
13	29204461770	Nguyễn Thị Ngọc Phương	04/05/2005	Đà Nẵng	31SHT9						
14	29218239142	Nguyễn Duy Phương	19/07/2005	Đà Nẵng	31SHT9						
15	28200247174	Lê Thị Như Quỳnh	13/02/2004	Phú Yên	31SHT9						
16	29208260048	Đặng Thị Như Quỳnh	02/05/2005	Đà Nẵng	31SHT9						
17	29208243103	Đặng Thị Minh Tâm	04/10/2005	Đà Nẵng	31SHT9						
18	28215235126	Nguyễn Phước Hoàng	23/06/2004	Quảng Trị	31SHT9						
19	27212202496	Trần Nguyễn Anh Thư	10/11/2003	Đà Nẵng	31SHT9						
20	29208120334	Trần Nguyễn Anh Thư	21/11/2005	Quảng Ngãi	31SHT9						
21	27202100811	Phan Ngọc Tường Vy	08/05/2003	Quảng Ngãi	30SSC1						Thi lại
22	27206300254	Lê Phạm Chiêu Đan	01/09/2003	Quảng Ngãi	31CBN8						Thi lại
23	28214652942	Hồ Văn Thái	16/04/2004	Quảng Nam	31CYC5						Lần 1
24	28204800824	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/01/2004	Quảng Ngãi	31SBN7						Thi lại
25	28206205755	Nguyễn Ngọc Cẩm Quyên	11/09/2004	Đà Nẵng	31SBN8						Thi lại
26	28204625044	Tăng Thị Hải Yến	07/10/2004	Hồ Chí Minh	31SBN8						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 18h15 - 28/03/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28204653371	Nguyễn Thị Thủy	Ngân	04/10/2004	Quảng Ngãi	31SHT4					Lần 1
28	28204644658	Hồ Thị Cẩm	Nhung	09/10/2004	Quảng Nam	31SHT4					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 28/03/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212353496	Vũ Quang	Tín	16/10/2004	Quảng Ngãi	31SHT9					
2	28204621842	Trần Thị Ánh	Tuyết	21/02/2004	Đà Nẵng	31SHT9					
3	28205152917	Văn Thị Như	Ý	30/07/2004	Quảng Nam	31SHT9					
4	28204646208	Nguyễn Thị Lan	Anh	12/10/2004	Hà Tĩnh	31SSC8					
5	29209331878	Đặng Ngọc	Hân	25/06/2005	Đà Nẵng	31SSC8					
6	28214301036	Nguyễn Gia	Hiền	23/06/2004	Gia Lai	31SSC8					
7	26205100639	Bùi Thị Yến	Nhi	09/07/2002	Quảng Ngãi	31SSC8					
8	28204604834	Lê Thị Trinh	Nữ	01/08/2004	Quảng Ngãi	31SSC8					
9	29204649190	Lê Nguyễn Mai	Phương	25/09/2005	Đà Nẵng	31SSC8					
10	29206723864	Trần Lê	Sang	03/02/2003	Đà Nẵng	31SSC8					
11	28214327789	Nguyễn Hà Phước Ngọc	Thắng	13/04/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
12	28204753129	Lê Thị Phương	Thảo	04/08/2004	Kon Tum	31SSC8					
13	28212354052	Nguyễn Ngọc	Thiện	06/03/2004	Kon Tum	31SSC8					
14	28206128947	Lê Quỳnh	Tiên	15/12/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
15	28216244885	Trần Hữu	Toàn	24/12/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
16	28204602698	Ngô Hoàng Thùy	Trâm	23/01/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
17	29206242896	Huỳnh Ngọc Bảo	Trâm	17/01/2005	Đà Nẵng	31SSC8					
18	28206147555	Nguyễn Thị Kiều	Trang	23/06/2004	Bình Định	31SSC8					
19	29206754559	Nguyễn Thị Anh	Tuyền	06/07/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
20	28204605469	Trần Mai Tú	Uyên	11/06/2004	Đắk Lắk	31SSC8					
21	28208047682	Nguyễn Thị Hoàng	Vĩ	13/09/2004	Đà Nẵng	31SSC8					
22	28212303778	Lê Ngọc	Vương	01/10/2004	Quảng Trị	31SSC8					
23	28216606394	Lê Nguyễn Trường	Vỹ	20/06/2004	Thừa Thiên Huế	31SSC8					
24	28204651958	Phạm Hoàng Minh	Ánh	11/10/2004	Gia Lai	31SSC3					Lần 1
25	28204651654	Phan Thị Thùy	Linh	29/09/2002	Đà Nẵng	31SSC3					Thi lại
26	27202702439	Vũ Thị Kiều	Nhung	04/04/2003	Quảng Nam	31SYC1					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 28/03/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29204764858	Lữ Ngọc Châu	21/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC15						
2	28214602180	Nguyễn Cao Chiến	26/03/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						
3	28216650174	Lê Văn Cường	10/01/2004	Quảng Trị	31TYC15						
4	28206801998	Đỗ Thị Thu Diệu	30/11/2003	Quảng Nam	31TYC15						
5	28209320763	Lê Thanh Dung	02/07/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						
6	29206544116	Phạm Trương Bảo Hân	20/04/2005	Đắk Lắk	31TYC15						
7	28208003423	Nguyễn Thị Bích Hạnh	22/02/2004	Phú Yên	31TYC15						
8	29206549458	Đào Thị Vinh Hoa	10/12/2005	Gia Lai	31TYC15						
9	28204602801	Nguyễn Thị Huyền Linh	25/07/2004	Quảng Nam	31TYC15						
10	29206565573	Cao Thị Yến Linh	30/07/2005	Nghệ An	31TYC15						
11	28216548261	Hà Quốc Nhân	20/05/2004	Đà Nẵng	31SYC7						Thi lại
12	28215149166	Trần Hoàng Quân	20/01/2004	Gia Lai	31SYC7						Thi lại
13	28208152252	Trương Thị Thúy Sa	23/03/2004	Quảng Nam	31SYC7						Thi lại
14	28206126863	Phan Hoàng Tú Linh	08/10/2004	Đà Nẵng	31TBN12						Thi lại
15	28207102728	Lê Trần Huyền My	01/01/2004	Đắk Nông	31TBN13						Thi lại
16	28206203096	Trần Phương Lan Trinh	19/08/2004	Quảng Nam	31TBN14						Thi lại
17	28218050044	Võ Quỳnh Nhi	22/01/2004	Quảng Ngãi	31TBN15						Thi lại
18	28200350838	Trần Thị Trâm Anh	25/12/2004	Gia Lai	31THT11						Lần 1
19	28204900866	Nguyễn Thị Như Ý	21/07/2004	Đắk Nông	31THT13						Thi lại
20	28214605188	Nguyễn Văn Trường	25/09/2004	Buôn Ma Thuột	31THT14						Thi lại
21	28206702621	Nguyễn Thị Kim Liên	09/04/2004	Gia Lai	31THT15						Thi lại
22	27211331437	Ngô Minh Trí	30/10/2003	Quảng Nam	31THT6						Lần 1
23	28204602967	Vũ Thị Thảo Nguyên	13/04/2004	Quảng Nam	31THT9						Thi lại
24	28206747114	Hồ Anh Thơ	19/04/2004	Bình Định	31TSC11						Thi lại
25	29208046194	Tiêu Thị Lệ Quyên	11/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC13						Lần 1
26	24207108486	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	11/04/2000	Đà Nẵng	31TYC14						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 28/03/2026 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30206954876	Vũ Thùy Linh	27/03/2006	Gia Lai	31TYC15						
2	28207206343	Nguyễn Thị Cẩm Ly	10/11/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						
3	28214100715	Nguyễn Hữu Nguyên	21/04/2004	Đà Nẵng	31TYC15						
4	28209442887	Võ Trần Thanh Nhã	07/07/2004	Quảng Trị	31TYC15						
5	28204501240	Hoàng Nguyễn Yến Nhi	18/07/2004	Phú Yên	31TYC15						
6	28204543045	Nguyễn Lê Ái Nhi	30/12/2004	Bình Định	31TYC15						
7	28212300482	Nguyễn Trọng Phú	20/02/2004	Đắk Lắk	31TYC15						
8	28205054946	Nguyễn Ngọc Quỳnh	19/02/2003	Quảng Trị	31TYC15						
9	28217130983	Nguyễn Thị Như Quỳnh	24/03/2004	Quảng Trị	31TYC15						
10	28212304420	Hồ Minh Sự	11/04/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						
11	28203551349	Lê Thanh Tâm	01/09/2004	Gia Lai	31TYC15						
12	28204606905	Bùi Phan Thu Thảo	31/08/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						
13	28205000030	Trần Anh Thơ	05/05/2004	Đà Nẵng	31TYC15						
14	28203500040	Phạm Trần Anh Thư	20/05/2003	Quảng Ngãi	31TYC15						
15	28212303635	Hoàng Quốc Tiến	04/12/2004	Gia Lai	31TYC15						
16	28213534213	Nguyễn Hoàng Tín	16/08/2004	Bình Định	31TYC15						
17	29204659749	Nguyễn Thị Xuân Tinh	24/06/2005	Quảng Ngãi	31TYC15						
18	28204948656	Nguyễn Thị Huyền Trang	31/10/2004	Hà Tĩnh	31TYC15						
19	29206558233	Nguyễn Thị Thùy Trang	01/01/2005	Gia Lai	31TYC15						
20	28204601483	Trần Thị Lê Trinh	14/11/2004	Quảng Nam	31TYC15						
21	28212702986	Trần Thành Trung	28/09/2004	Đắk Lắk	31TYC15						
22	29206558389	Nguyễn Hạ Vi	25/11/2005	Hà Tĩnh	31TYC15						
23	29204635097	Phạm Thị Lan Viên	05/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC15						
24	28212302824	Trần Văn Quang Vũ	22/09/2004	Thừa Thiên Huế	31TYC15						
25	28212353610	Lê Hoài Vũ	11/12/2004	Quảng Ngãi	31TYC15						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG